

Số: /KH-SYT

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2024 của Ngành Y tế

Thực hiện Kế hoạch số 481/KH-TCTĐA06 ngày 30/01/2024 của Tổ công tác Đề án 06 tỉnh về việc Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2024, Sở Y tế ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 590/KH-UBND ngày 15/02/2022 của UBND tỉnh; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2024 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024 với chủ đề năm 2024 là năm “*Hoàn thiện thể chế, hạ tầng, số hóa dữ liệu, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đẩy mạnh triển khai Đề án 06/CP phục vụ hiệu quả người dân, doanh nghiệp*”.

1.2. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Đề án 06/CP tại các đơn vị theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh trong triển khai thực hiện Đề án 06/CP năm 2024.

1.3. Kịp thời kiến nghị, đề xuất các giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành tại cơ quan, đơn vị.

1.4. Bảo đảm tất cả các nhiệm vụ trong Đề án 06/CP phải được thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ và lộ trình theo kế hoạch đề ra, phục vụ chuyển đổi số quốc gia, thúc đẩy sản xuất, phát triển kinh doanh của người dân và doanh nghiệp, góp phần quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

2. Yêu cầu

a) Phát huy sức mạnh, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; nêu cao trách nhiệm người đứng đầu đơn vị: chỉ đạo xuyên suốt, chủ động, sáng tạo trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06, tạo sức mạnh tổng hợp trên cơ sở thống nhất về nhận thức, sự đồng thuận cao đơn vị.

b) Thực hiện đồng bộ các biện pháp, giải pháp linh hoạt, nhiệm vụ, lộ trình, thời gian cụ thể, rõ người, rõ việc, rõ đơn vị thực hiện, đảm bảo thực chất, đem lại hiệu quả cụ thể, có tác động tích cực đến ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số, phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh và của ngành y tế.

II. NỘI DUNG VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch số 481/KH-TCTĐA06 ngày 30/01/2024 của Tổ công tác Đề án 06 tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2024.

- Kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án 06 của các đơn vị; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; chấn chỉnh (*hàng tháng, quý*) những đơn vị triển khai chậm tiến độ, không đảm bảo yêu cầu.

- Cập nhật báo cáo công tác lãnh, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 trong các cuộc họp giao ban tuần, tháng, quý, sơ kết 6 tháng, tổng kết năm để đánh giá thực trạng triển khai những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tiếp theo đạt hiệu quả (*thực hiện định kỳ hàng quý, 6 tháng, tổng kết năm và đột xuất*).

- Tăng cường học tập, chia sẻ kinh nghiệm với một số tỉnh được chọn thí điểm các nội dung trong Đề án 06, các địa phương có thành tích cao trong thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 để nghiên cứu, tiếp thu, đẩy mạnh các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá (*thực hiện thường xuyên*).

- Bố trí kinh phí, cơ sở vật chất triển khai thực hiện Đề án 06 bảo đảm hiệu quả, đồng bộ (*thực hiện thường xuyên*).

2. Tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách

Tổ chức quán triệt đến toàn bộ công chức, viên chức, người lao động nhận thức đúng, đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án 06; yêu cầu 100% công chức, viên chức, người lao động chỉ thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền người thân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở Y tế.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng của Sở, các đơn vị trong ngành.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

3. Nội dung, nhiệm vụ cụ thể, thường xuyên

a) Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư

- Phối hợp rà soát các văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung để triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06.

- + Đơn vị chủ trì: Phòng Thanh tra Sở Y tế.
- + Đơn vị phối hợp: Các phòng của Sở, các đơn vị trực thuộc.
- + Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Phối hợp tham gia góp ý dự thảo Nghị định bảo vệ dữ liệu cá nhân, dự thảo Luật Căn cước công dân (sửa đổi).

- + Đơn vị chủ trì: Phòng Thanh tra, Kế hoạch Nghiệp vụ Tài chính Sở Y tế.
- + Đơn vị phối hợp: Các phòng của Sở, các đơn vị trực thuộc.
- + Thời gian hoàn thành: Khi có văn bản yêu cầu tham gia góp ý.

b) Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Phối hợp thực hiện dịch vụ công trực tuyến theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, xử lý nghiêm các trường hợp nhũng nhiễu, tiêu cực, đ迟 chậm, muộn hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

- + Đơn vị chủ trì: Văn phòng, phòng Thanh tra Sở Y tế.
- + Đơn vị phối hợp: Các phòng của Sở Y tế, các đơn vị trực thuộc.
- + Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Tập trung rà soát đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ các dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp trên cổng Dịch vụ công quốc gia theo hướng thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm.

- + Đơn vị chủ trì: Các phòng chức năng Sở Y tế, các đơn vị có thủ tục hành chính.
- + Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Tiếp tục cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Văn phòng UBND tỉnh.

- + Đơn vị chủ trì: Các phòng chức năng Sở Y tế, các đơn vị có thủ tục hành chính.
- + Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Kết nối, khai thác Hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an với các nền tảng số y tế.

- + Đơn vị chủ trì: Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Tài chính Sở Y tế.
- + Đơn vị phối hợp: Các phòng của Sở Y tế, các đơn vị trực thuộc.
- + Thời gian hoàn thành: Theo kế hoạch của Công an tỉnh.

c) Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội thuộc lĩnh vực Y tế

c.1) Mô hình Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD và VNeID

- Mục tiêu: 100% cơ sở khám chữa, bệnh thực hiện tiếp nhận CCCD gắn chip hoặc VNeID khi người dân thực hiện khám, chữa bệnh.

- Phân công nhiệm vụ: Các cơ sở khám, chữa bệnh đầu tư thiết bị đọc QR, đọc chip trên CCCD.

- Lực lượng triển khai: các Cơ sở khám, chữa bệnh và các doanh nghiệp; Phòng Kế hoạch Nghiệp vụ Tài chính Sở Y tế.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Công cụ triển khai: VNeID, CCCD thay thế các loại giấy tờ. Phần mềm khám chữa bệnh của các cơ sở khám, chữa bệnh.

c.2) Mô hình triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại Cơ sở khám chữa bệnh

- Mục tiêu: Các Cơ sở khám, chữa bệnh sử dụng phần mềm thông báo lưu trú ASM được kết nối với Hệ thống CSDLQG về Dân cư, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn; phục vụ công tác quản lý của ngành Y tế.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phối hợp Công an tỉnh chủ trì tổ chức triển khai tại các Cơ sở khám, chữa bệnh.

+ Sở Y tế khai thác dữ liệu lưu trú phục vụ công tác quản lý.

- Lực lượng triển khai: các Cơ sở khám, chữa bệnh, Công an tỉnh, Sở Y tế (Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Tài chính).

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Công cụ triển khai: VNeID, Thẻ CCCD quét mã tại các Cơ sở khám chữa bệnh phục vụ kê khai thông tin tự động.

c.4) Mô hình triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID

- Mục tiêu: Tích hợp các thông tin sức khỏe, quá trình khám chữa bệnh...

- Phân công lực lượng thực hiện: Sở Y tế (Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Tài chính) phối hợp cùng Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Công cụ triển khai: VNeID....

- Thời gian hoàn thành: Theo kết quả và lịch triển khai của Công an tỉnh.

c.5) Mô hình Thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt

- Mục tiêu: Các cơ sở khám, chữa bệnh cung cấp các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để hỗ trợ người dân thực hiện thanh toán chi phí khám, chữa bệnh.

- Phân công lực lượng thực hiện: Các cơ sở khám, chữa bệnh tuyến tỉnh,

huyện, thành phố.

- Công cụ triển khai: Chuyển khoản qua các hệ thống ngân hàng, thanh toán qua thẻ, thanh toán qua mã QR code tĩnh, POS có kết nối với HIS, thanh toán qua ví điện tử...

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

d) Phục vụ công dân số

- **Đẩy mạnh đăng ký cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 2 và tuyên truyền, hướng dẫn công dân đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2 đối với 100% công chức, viên chức, người lao động và người dân.**

+ Đơn vị chủ trì: Các phòng của Sở, các đơn vị trực thuộc.

+ Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- **Tuyên truyền người dân sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập cổng dịch vụ công quốc gia**

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở Y tế.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng của Sở Y tế, các đơn vị trực thuộc.

+ Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

đ) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

- **Chuẩn hóa, hoàn thiện dữ liệu đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”: Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử; Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu tiêm chủng.**

+ Đơn vị chủ trì: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.

+ Đơn vị phối hợp: Trung tâm Y tế huyện, thành phố.

+ Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

e) Đảm bảo an ninh an toàn

Đảm bảo an ninh, an toàn mạng; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá an toàn thông tin và điều phối hoạt động ứng phó, khắc phục sự cố an toàn thông tin mạng kịp thời.

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở Y tế; các đơn vị trực thuộc

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

g) Công tác tuyên truyền

- **Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến Đề án 06, nhất là các tiện ích của CCCD, định danh điện tử (VNeID); các phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân khi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú không còn giá trị sử dụng bằng nhiều hình thức (pano, áp phích, video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công, dịch vụ y tế, trên màn hình led...).**

+ Đơn vị chủ trì: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng của Sở Y tế, các đơn vị trực thuộc.

+ Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào nội dung và phân công thực hiện nêu tại mục II, các Phòng chuyên môn của Sở Y tế, các đơn vị trực thuộc Sở Y tế triển khai thực hiện và báo cáo gửi về Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Tài chính Sở Y tế (*Báo cáo tuần: trước thứ Tư hàng tuần; Báo cáo tháng: trước ngày 12 hàng tháng*).

2. Giao Kế hoạch - Nghiệp vụ - Tài chính Sở Y tế phối hợp với Công an tỉnh theo dõi, nắm tình hình, kết quả thực hiện, tập hợp, báo cáo tiến độ thực hiện cho Giám đốc Sở để kịp thời chỉ đạo, đôn đốc và gửi báo cáo Công an tỉnh trước ngày 15 hàng tháng.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị có liên quan kịp thời báo cáo về Sở Y tế (*qua Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Tài chính*) xem xét, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia - Bộ Y tế (b/c);
- Ủy ban nhân dân tỉnh (b/c);
- Tổ công tác Đề án 06 tỉnh (b/c);
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Công an tỉnh;
- Sở TT&TT;
- Các Phòng của SYT;
- Các đơn vị;
- TTYT huyện, thành phố;
- Website SYT;
- Lưu: VT, KHNVTCT.

GIÁM ĐỐC

Lê Vũ Chương